

Bản án số: 18/2020/HS-PT  
Ngày 07-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hữu Hải

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đức Đoàn

Bà Nguyễn Thị Vân

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Văn - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà:** Bà Phạm Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 21/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Lý Văn Th cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2020/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh YB.

**- Các bị cáo có kháng cáo:**

**1. Lý Văn Th**, sinh ngày 07 tháng 12 năm 1978, tại huyện HY, tỉnh TQ;

Nơi cư trú: Thôn LP, xã HĐ, huyện HY, tỉnh TQ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn K (đã chết) và bà Đặng Thị N (Đặng Thị H), sinh năm 1938; có vợ là Trần Thị X, sinh năm 1976 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2000);

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 13/2018/HSPT ngày 07-5-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù về tội: “Đánh bạc”;

Về nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 12/PTHS ngày 04-3-2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 tháng tù về tội đánh bạc (đã chấp hành xong và được xóa án tích);

Tạm giam ngày 23-9-2019 đến ngày 01-11-2019 được tại ngoại tại nơi cư trú. Hiện đang bị tạm giam về hành vi phạm tội khác; vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề

ngiht xét xử vắng mặt).

**2. Lý Văn D**, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1982 tại huyện YB, tỉnh YB;

Nơi cư trú: Thôn MĐ, xã YT, huyện YB, tỉnh YB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Thành Đ (đã chết) và bà Đặng Thị D (đã chết); vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Quyết định số 06/QĐ-XPVPHC ngày 28-3-2018 của Trưởng Công an xã YT, huyện YB, tỉnh YB xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000đồng về hành vi đánh bạc ngày 22-3-2018 (đã chấp hành xong và được xóa tiền sự);

Tạm giữ ngày 15-6-2019 đến ngày 21-6-2019 được tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

**3. Lê Văn Ch**, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1973, tại huyện YB, tỉnh YB;

Nơi cư trú: Thôn NT, xã VL, huyện YB, tỉnh YB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ (đã chết) và bà Lưu Thị M, sinh năm 1944; vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 03 tiền án

+ Bản án hình sự phúc thẩm số 39/2013/HSPT ngày 30-8-2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án 30-8-2011, hình phạt bổ sung 3.000.000đồng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo chưa chấp hành xong tiền lãi suất thi hành án của số tiền phạt 3.000.000đồng;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2016/HSST ngày 20-01-2016 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh YB xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”;

+ Bản án hình sự phúc thẩm số 42/2017/HS-PT ngày 25-9-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”, hình phạt bổ sung: 3.000.000đồng. Bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung;

Bị cáo đầu thú ngày 24-6-2019; hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**4. Triệu Văn T**, sinh ngày 23 tháng 10 năm 1973, tại huyện YB, tỉnh YB;

Nơi cư trú: Thôn KC, xã YT, huyện YB, tỉnh YB; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn H (đã chết) và bà Đặng Thị Đ (đã chết); có vợ là Vi Thị T, sinh năm 1975 và 04 con (con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2000);

Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân:

+ Quyết định số 07/QĐ-XPVPHC ngày 11-02-2014 của Trưởng Công an xã YT, huyện YB, tỉnh YB xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đồng về hành vi đánh bạc ngày 06-01-2013 (đã chấp hành xong và được xóa tiền sự);

+ Quyết định số 75/QĐ-XPVC ngày 25-7-2019 của Trưởng Công an huyện YB, tỉnh YB xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 21-8-2019;

Tạm giữ ngày 15-6-2019 đến ngày 21-6-2019 được tại ngoại. Tạm giam ngày 26-02-2020 trong một vụ án khác, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt tại phiên tòa.

**5. Vi Đức H**, sinh ngày 29 tháng 6 năm 1991 tại huyện YB, tỉnh YB;

Nơi cư trú: Thôn TM, xã VL, huyện YB, tỉnh YB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Đình V (đã chết) và bà Phạm Thị Tr (đã chết); có vợ là Lô Thị T, sinh năm 1994 và 02 con đều sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giữ ngày 15-6-2019 đến ngày 21-6-2019 được tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

**6. Hoàng Văn M**, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1970 tại huyện YB, tỉnh YB;

Nơi cư trú: Thôn MĐ, xã YT, huyện YB, tỉnh YB; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 03/10; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Nh (đã chết) và bà Lý Thị Đ, sinh năm 1944; có vợ là Triệu Thị N, sinh năm 1968 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1996);

Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân:

+ Bản án hình sự phúc thẩm số 12/2009/HSPT ngày 17-02-2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 07 tháng tù về tội “Đánh bạc”, hình phạt bổ sung 4.000.000đồng (đã chấp hành xong và được xóa án tích);

+ Quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 28-3-2018 của Trưởng Công an xã YT, huyện YB, tỉnh YB xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000đồng về hành vi đánh bạc ngày 22-3-2018 (đã chấp hành xong và được xóa tiền sự);

Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

**7. Nguyễn Văn S**, sinh ngày 06 tháng 9 năm 1974, tại huyện HY, tỉnh TQ;

Nơi cư trú: Thôn LP, xã HĐ, huyện HY, tỉnh TQ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A (đã chết) và bà Bàn Thị L, sinh năm 1953; có vợ

là Triệu Thị T, sinh năm 1977 và 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016);

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định số 490/QĐ-XPVPHC ngày 29-3-2019 của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HY, tỉnh TQ xử phạt vi phạm hành chính 1.200.000đồng về hành vi đánh bạc ngày 28-02-2019 (chấp hành xong ngày 23-4-2019);

Về nhân thân: Quyết định số 68/QĐ-XPHC ngày 03-3-2017 của Trưởng Công an huyện HY, tỉnh TQ xử phạt vi phạm hành chính 1.200.000đồng về hành vi đánh bạc ngày 02-3-2017 (đã chấp hành xong và được xóa tiền sự);

Tạm giữ ngày 15-6-2019 đến ngày 21-6-2019 được tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

**8. Bàn Thị S**, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1973 tại huyện YB, tỉnh YB;

Nơi cư trú: Thôn XH, xã HĐ, huyện HY, tỉnh TQ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Văn Th (đã chết) và bà Chu Thị Đ, sinh năm 1951; có chồng là Triệu Văn Nh (đã chết) và 02 con (con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1997);

Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân:

+ Quyết định số 16/QĐ-XPHC ngày 18-02-2009 của Phó trưởng Công an huyện HY, tỉnh TQ xử phạt vi phạm hành chính 500.000đồng về hành vi đánh bạc ngày 17-02-2009 (đã chấp hành xong và được xóa tiền sự);

+ Quyết định số 74/QĐ-XPHC ngày 26-5-2014 của Phó trưởng Công an huyện HY, tỉnh TQ xử phạt vi phạm hành chính 1.200.000đồng về hành vi đánh bạc ngày 27-4-2014 (đã chấp hành xong và được xóa tiền sự);

+ Quyết định số 80/QĐ-XPHC ngày 03-3-2017 của Trưởng Công an huyện HY, tỉnh TQ xử phạt vi phạm hành chính 1.200.000đồng về hành vi đánh bạc ngày 02-3-2017 (hết thời hiệu thi hành);

Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

**9. Bàn Văn B**, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1965, tại huyện YB, tỉnh YB;

Nơi cư trú: Thôn MĐ, xã YT, huyện YB, tỉnh YB; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/10; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1945; có vợ là Vi Thị T, sinh năm 1966 và 04 con (con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1995);

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Quyết định số 04/QĐ-XPVPHC ngày 28-3-2018 của Trưởng Công an xã

YT, huyện YB, tỉnh YB xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đồng về hành vi đánh bạc ngày 22-3-2018 (chấp hành xong ngày 23-4-2018).

+ Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2019/HS-PT ngày 12-11-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”;

Tạm giữ ngày 15-6-2019 đến ngày 21-6-2019 được tại ngoại tại nơi cư trú; từ ngày 28/11/2019 đến ngày 28/3/2020, bị cáo chấp hành hình phạt tù của Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2019/HS-PT ngày 12-11-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; hiện bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, còn có các bị cáo Trần Văn Th1, Trương Văn D1, Đặng Văn Ch1, Nguyễn Thế H2, Phạm Văn H3, Hoàng Ngọc Th2, Đặng Văn B1, Ban Văn Ngh, Hoàng Văn H3, Trần Văn Th3, Lý Văn Ch2, Triệu Văn Th2, Bàn Văn T3 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị (Tòa án không triệu tập).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào buổi chiều ngày 14-6-2019, Lý Văn Th và Lý Văn D đã bàn bạc về việc tổ chức đánh bạc tại xã YT, huyện YB, tỉnh YB. Lý Văn Th là người chuẩn bị công cụ phục vụ việc đánh bạc, gọi người đến đánh bạc. Lý Văn D sẽ chọn địa điểm tổ chức đánh bạc.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Lý Văn Th mang theo các đồ vật phục vụ việc đánh bạc và thuê Trần Văn Th1 chở xe ôm sang xã YT, huyện YB, tỉnh YB; cùng đi với Lý Văn Th có một số con bạc đi cùng. Đến nhà Lý Văn D thì D bảo Lý Văn T dẫn Lý Văn Th đến đoạn đường khai thác lâm nghiệp giáp đồi cây của gia đình bà Bàn Thị Q (thuộc thôn MĐ, xã YT, huyện YB, tỉnh YB) để tổ chức đánh bạc và đánh bạc. Tại đây, Lý Văn Th và Lý Văn D cùng nhau trải bạt, Th dùng ắc quy và bóng đèn thấp sáng, cắt quân vị từ que đóm, là người xóc cái. Th bảo Trần Văn Th1 canh gác, canh giới và hứa hẹn cho Trần Văn Th1 200.000đồng (khi đánh bạc xong); Lý Văn D là người thu tiền phé của mỗi người 100.000đồng, riêng thu của Vi Đức H là 500.000đồng và cử Lý Văn T đi canh gác. Những người tham gia đánh bạc gồm: Lý Văn D, Triệu Văn T, Đặng Văn Ch1, Vi Đức H, Nguyễn Thế H2, Hoàng Ngọc Th2, Đặng Văn B1, Ban Văn Ngh, Trần Văn Th3, Lý Văn Ch2, Bàn Thị S, Triệu Văn Th2, Nguyễn Văn S, Bàn Văn T3 và Phạm Văn H3.

Khi đang đánh bạc thì trời mưa to nên tất cả rủ nhau về nhà Trương Văn D1 (thôn MĐ, xã YT, huyện YB, tỉnh YB) để tiếp tục chơi bạc. Lý Văn D đặt vấn đề với Trương Văn D1 cho mọi người đánh bạc tại nhà, đánh xong mỗi người sẽ góp 20.000đồng trả cho Trương Văn D1 và được Trương Văn D1 đồng ý. Tại nhà Trương Văn D1, Lý Văn D lấy chiếu và màn che của nhà Trương Văn D1 cho các con bạc ngồi, lấy đồ trong túi xách của Lý Văn Th để làm quân vị và xóc đĩa cho các con bạc. Những người tham gia đánh bạc gồm: Lý Văn Th, Vi Đức H, Lê Văn Ch, Hoàng Ngọc Th2, Lý Văn Ch2, Ban Văn Ngh, Hoàng Văn H3, Triệu Văn Th2,

Nguyễn Văn S và Bàn Văn B.

Hình thức chơi bạc như sau: Người xóc cái cho 04 quân vị vào trong lòng đĩa sau đó úp chiếc bát lên trên và cầm bộ bát đĩa lắc liên tục, nhiều lần để 04 quân vị bên trong xáo trộn rồi đặt bộ bát đĩa xuống mặt chiếu cho những người tham gia đánh bạc lựa chọn “chẵn” hoặc “lẻ” để đặt tiền với tỉ lệ 01 ăn 01, nếu kết quả cả 04 quân vị cùng một màu hoặc 02 cặp quân vị cùng một màu thì quy ước là “chẵn”, nếu 03 quân vị cùng một màu và 01 quân vị còn lại khác màu thì quy ước là “lẻ”.

Các con bạc đánh bạc đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 15-6-2019 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YB bắt quả tang.

Những đối tượng bị bắt quả tang tại nhà Tướng Văn D1 gồm: Lý Văn D, Vi Đức H, Nguyễn Thế H2, Nguyễn Văn S, Bàn Văn B, Ban Văn Ngh, Triệu Văn T và Đặng Văn Ch1.

Những đối tượng bỏ trốn sau đó đầu thú gồm: Lê Văn Ch, Phạm Văn H3, Đặng Văn B1 và Bàn Văn T3.

Các đối tượng cũng được xác định có tham gia đánh bạc gồm: Lý Văn Th, Triệu Văn Th2, Lý Văn Ch2, Hoàng Văn H3, Hoàng Ngọc Th2, Trần Văn Th3, Bàn Thị S, Hoàng Văn M.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ trên chiếu bạc số tiền: 11.950.000đồng; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng bị vỡ làm hai mảnh; 01 chiếc bát sứ màu trắng; 01 chiếc mảnh cọ; 01 chiếc chiếu nhựa; 04 quân vị làm từ que đóm kích thước 2x1,5cm, một mặt màu trắng, một mặt bôi đen; 04 quân bài tú lơ khơ (3 tép, 3 rô, 4 bích, 4 rô);

- Thu giữ tại nơi ngủ của chị Giàng Thị D là con dâu của Tướng Văn D1 (cách vị trí đánh bạc khoảng 5m) số tiền 7.000.000đồng.

- 01 chiếc túi xách bằng vải bên trong có: 05 bộ bài tú lơ khơ; 01 bình ắc quy; 01 bóng đèn Led; 01 mảnh gỗ tối màu kích thước 17x7,5x 2,5cm; 02 mảnh đóm bằng tre; 01 mảnh cao su màu đen; 01 con dao tay chuôi gỗ và 01 mảnh bạt một mặt màu xanh, một mặt màu vàng có kích thước 1,82 x 5,1m.

- Thu giữ của các bị cáo tại nơi đánh bạc:

- + Lý Văn D: 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng;

- + Ban Văn Ngh: 153.000đồng; 01 xe mô tô, biển kiểm soát 22B1-588.03 (đã trả cho Nghiệp); 01 điện thoại di động cảm ứng màu vàng, nhãn hiệu SAMSUNG.

- + Nguyễn Văn S: 4.500.000đồng; 01 điện thoại di động cảm ứng màu đỏ, nhãn hiệu OPPO;

- + Vi Đức H: 2.000.000đồng; 01 xe mô tô, biển kiểm soát 21B1-535.77 (đã trả cho Triệu Văn Tú là chủ sở hữu hợp pháp);

- + Nguyễn Thế H2: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL;

+ Đặng Văn Ch1: 01 xe mô tô, biển kiểm soát 21D1-036.01 (đã trả cho Đặng Văn Ch1); 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đồng.

+ Bàn Văn B: 01 xe mô tô nhãn hiệu 21B1-728.41; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen;

+ Triệu Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím, màu đen; 01 xe mô tô, biển kiểm soát 22Y1-105.72.

- Ngoài ra còn thu giữ một số đồ vật tài sản khác.

Các bị cáo đều thừa nhận số tiền 25.603.000đồng thu giữ là tiền dùng vào việc đánh bạc và khai nhận số tiền đánh bạc của từng người như sau:

- Hoàng Văn M: Không tham gia đánh bạc nhưng mang tiền để cho các con bạc cầm đồ vay tiền để đánh bạc. M cho Hoàng Ngọc Th2 cầm cố xe mô tô, nhãn hiệu Airblade, biển kiểm soát 21B1-718.84 vay 5.000.000đồng, Th2 sau khi thắng bạc đã chuộc lại xe và trả cho M 5.100.000đồng; cho Lý Văn T vay số tiền 2.000.000đồng thỏa thuận sẽ trả lãi 100.000đồng, số tiền này T chưa trả cho M; cho Triệu Văn Th2 vay 2.000.000đồng thỏa thuận sẽ trả lãi 100.000đồng, số tiền này Triệu Văn Th2 đã trả cho M.

- 19 bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc gồm: Lý Văn Th có 1.600.000đồng là tiền thu phé (do Lý Văn D thu của các bị cáo khác đưa cho Th); Lý Văn D có 200.000đồng; Triệu Văn T có 1.000.000đồng do cầm cố xe cho người không quen biết; Đặng Văn Ch1 có 750.000đồng; Vi Đức H có 5.000.000đồng; Nguyễn Thế H2 có 2.000.000đồng; Bàn Văn Ngh có 1.053.000đồng; Nguyễn Văn S có 1.800.000đồng; Hoàng Ngọc Th2 có 6.000.000đồng (gồm 1.000.000đồng do Lê Văn Ch trả và 5.000.000đồng cầm cố xe cho Hoàng Văn M); Lê Văn Ch có 400.000đồng; Phạm Văn H3 có 350.000đồng; Đặng Văn B1 có 600.000đồng; Lý Văn Ch2 có 500.000đồng; Bàn Thị S có 70.000đồng; Trần Văn Th3 100.000đồng; Hoàng Văn H3 có 200.000đồng; Triệu Văn Th2 có 2.300.000đồng (gồm 300.000đồng mang theo và 2.000.000đồng vay của Hoàng Văn M); Bàn Văn T3 có 300.000đồng; Bàn Văn B có 5.050.000đồng (gồm 350.000đồng mang theo và 4.700.000đồng cầm cố xe cho Vi Văn Đ).

Trong số tiền các bị cáo khai sử dụng vào việc đánh bạc như trên, Lý Văn Th và Lý Văn D khai đã thu tiền phé là 1.600.000đồng nhưng các bị cáo khai thì tổng số tiền phé đã là 900.000đồng, trong đó: Vi Đức H 500.000đồng; các bị cáo sau nộp 100.000đồng (gồm Nguyễn Thế H2, Phạm Văn H3, Lý Văn Ch2, Hoàng Ngọc Th2).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh YB đã quyết định:

#### I. Về tội danh: Tuyên bố

- Bị cáo Lý Văn Th, Lý Văn D phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”;
- Bị cáo Trần Văn Th1 phạm tội “Tổ chức đánh bạc”;

- Bị cáo Tướng Văn D1 phạm tội “Gá bạc”;

- Các bị cáo: Lê Văn Ch, Vi Đức H, Đặng Văn Ch1, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thế H2, Bàn Văn B, Ban Văn Ngh, Triệu Văn T, Hoàng Ngọc Th2, Phạm Văn H3, Đặng Văn B1, Lý Văn Ch2, Trần Văn Th3, Triệu Văn Th2, Hoàng Văn H3, Bàn Thị S, Bàn Văn Tích, Hoàng Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

## II. Về hình phạt

### 1. Lý Văn Th:

- Về tội “Tổ chức đánh bạc”: Áp dụng điểm a, d, đ khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Hình phạt chính: Phạt bị cáo 03 (ba) năm tù; hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”;

- Tổng hợp hình phạt: Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc Lý Văn Th chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là:

+) Hình phạt chính: 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù, được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 23-9-2019 đến ngày 01-11-2019 là 01 (một) tháng 10 (mười) ngày, thời hạn tù còn phải chấp hành là 04 (bốn) năm 01 (một) tháng 20 (hai mươi ) ngày, tính từ ngày bắt đi thi hành án;

+) Hình phạt bổ sung: 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước;

### 2. Lý Văn D:

- Về tội “Tổ chức đánh bạc”: Áp dụng điểm a, d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Hình phạt chính: Phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo: 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”;

- Tổng hợp hình phạt: Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Buộc Lý Văn D chấp hành chung cho cả hai tội là:

+) Hình phạt chính: 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 15-6-2019 đến ngày 21-6-2019 là 07 (bảy) ngày, thời hạn tù còn phải chấp hành là 03 (ba) năm 08 (tám) tháng 23 (hai mươi ba) ngày, tính từ ngày bắt đi thi hành án;

+) Hình phạt bổ sung: 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.



3. Lê Văn Ch: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Lê Văn Ch 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

4. Triệu Văn T: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Triệu Văn T 07 (bảy) tháng tù, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 15-6-2019 đến ngày 21-6-2019 là 07 (bảy) ngày, thời hạn tù còn phải chấp hành là 06 (sáu) tháng 23 (hai mươi ba) ngày, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

5. Vi Đức H: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Vi Đức H 01 (một) năm tù, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 15-6-2019 đến ngày 21-6-2019 là 07 (bảy) ngày, thời hạn tù còn phải chấp hành là 11 (mười một) tháng 23 (hai mươi ba) ngày, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

6. Hoàng Văn M: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Hoàng Văn M 08 (tám) tháng tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

7. Nguyễn Văn S: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 01 (một) năm tù, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 15-6-2019 đến ngày 21-6-2019 là 07 (bảy) ngày, thời hạn tù còn phải chấp hành là 11 (mười một) tháng 23 (hai mươi ba) ngày, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

8. Bàn Thị S: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

9. Bàn Văn B: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 08 (tám) tháng tù, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 15-6-2019 đến ngày 21-6-2019 là 07 (bảy) ngày, thời hạn tù còn phải chấp hành là 07 (bảy) tháng 23 (hai mươi ba) ngày, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Trần Văn Th1 01 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; Trương Văn D1 02 năm tù về tội “Gá bạc”; Đặng Văn Ch1 08 tháng tù, Nguyễn Thế H2 09 tháng tù, Phạm Văn H3 08 tháng tù, Hoàng Ngọc Th2 08 tháng tù, Đặng Văn B1 08 tháng tù, Bàn Văn Ngh 09 tháng tù, Hoàng Văn H3 09 tháng tù, Trần Văn Th3 08 tháng tù, Lý Văn Ch2 09 tháng tù, Triệu Văn Th2 08 tháng tù, Bàn Văn T3 08 tháng tù cùng về tội “Đánh bạc” và cho các bị cáo đều được hưởng án treo; quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/3/2020, bị cáo Lê Văn Ch kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Ngày 18/3/2020, bị cáo Lý Văn D, Hoàng Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo;

Ngày 19/3/2020, bị cáo Lý Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tiền phạt; bị cáo Nguyễn Văn S, Bàn Thị S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo;

Ngày 20/3/2020, bị cáo Vi Đức H kháng cáo xin được hưởng án treo;

Ngày 24/3/2020, bị cáo Triệu Văn T, Bàn Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Tại phiên tòa phúc thẩm:

\* Bị cáo Lý Văn D đã rút toàn bộ nội dung kháng cáo;

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Bị cáo Lý Văn D đã rút kháng cáo, căn cứ khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ việc xét xử phúc thẩm.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo: Lý Văn Th, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn S, Bàn Thị S;

+ Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Lê Văn Ch, Triệu Văn T, Vi Đức H, Bàn Văn B;

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh YB theo hướng:

- Đối với bị cáo Lý Văn Th:

Giảm 1 phần hình phạt cho cả hai tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”;

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Buộc Lý Văn Th chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội và phạt 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước;

- Giảm một phần hình phạt đối với các bị cáo: Lê Văn Ch, Triệu Văn T, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn S, Bàn Thị S, Bàn Văn B về tội “Đánh bạc”;

- Đối với bị cáo Vi Đức H: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, ấn định thời gian thử thách và tuyên nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị.

\* Các bị cáo Hoàng Văn M, Nguyễn Văn S, Bàn Thị S, Lê Văn Ch, Triệu Văn T, Vi Đức H, Bàn Văn B thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như bản án sơ thẩm đã xác định và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lý Văn Th vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, tuy nhiên sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lý Văn D đã rút toàn bộ nội dung kháng cáo nên HĐXX đình chỉ việc xét xử phúc thẩm.

Các bị cáo (Hoàng Văn M, Nguyễn Văn S, Bàn Thị S, Lê Văn Ch, Triệu Văn T, Vi Đức H, Bàn Văn B) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của các bị cáo đã phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 00 phút ngày 14-6-2019 đến 01 giờ 30 phút ngày 15-6-2019 tại đoạn đường lâm nghiệp và tại nhà ở của Trương Văn D1 (thuộc thôn Máy Đựng, xã Yên Thành, huyện YB, tỉnh YB), Lý Văn Th, Lý Văn D và Trần Văn Th1 có hành vi tổ chức cho Lê Văn Ch, Vi Đức H, Đặng Văn Ch1, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thế H2, Bàn Văn B, Bàn Văn Ngh, Triệu Văn T, Hoàng Ngọc Th2, Phạm Văn H3, Đặng Văn B1, Lý Văn Ch2, Trần Văn Th3, Triệu Văn Th2, Hoàng Văn H3, Bàn Thị S, Bàn Văn T3 đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền mặt. Trương Văn D1 có hành vi sử dụng nhà ở của mình cho các đối tượng đánh bạc. Ngoài ra, Lý Văn Th, Lý Văn D cũng trực tiếp đánh bạc. Hoàng Văn M có hành vi cho Lý Văn T (hiện đang bỏ trốn), Triệu Văn Th2 vay tiền và cầm cố xe cho Hoàng Ngọc Th2 để các bị cáo lấy tiền để đánh bạc. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 25.603.000đồng.

[3] Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng.

Việc Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh YB xử phạt: Bị cáo Lý Văn Th về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, d, đ khoản 1, khoản 3 Điều 322 và tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn Ch về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo (Triệu Văn T, Vi Đức H, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn S, Bàn Thị S, Bàn Văn B) về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo:

- Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo: Lý Văn Th, Lê Văn Ch, Triệu Văn T, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn S, Bàn Thị S, Bàn Văn B.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra cho xã hội, đã xem xét nhân thân của các bị cáo, áp dụng đúng, đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá đúng vai trò, mức độ tham gia của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo (Lê Văn Ch, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn S, Bàn Thị S, Bàn Văn B) đều xuất trình đơn có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện các bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn. Các bị cáo (Triệu Văn T, Bàn Văn B) xuất trình biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Lê Văn Ch xuất trình biên lai nộp tiền phạt 3.000.000đồng (theo Bản án hình sự phúc thẩm số 42/2017/HS-PT ngày 25-9-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái) và tiền lãi của tiền phạt là 616.000đồng (theo Bản án hình sự phúc thẩm số 39/2013/HSPT ngày 30-8-2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái) thể hiện ý thức chấp hành thi hành án.

Xét thấy, các bị cáo là lao động chính, là trụ cột trong gia đình, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (đều đang sinh sống thuộc vùng đặc biệt khó khăn). Do vậy, khi quyết định hình phạt cần cân nhắc mức án phù hợp nhằm giáo dục, giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước nên cần giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt chính.

- Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo: Hoàng Văn M, Nguyễn Văn S, Bàn Thị S:

Xét thấy, các bị cáo là người có nhân thân xấu: Bị cáo Hoàng Văn M đã bị xét xử và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; bị cáo Nguyễn Văn S có tiền sự về hành vi đánh bạc; bị cáo Bàn Thị S đã 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Các bị cáo đều nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng không thay đổi mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, ý thức tự rèn luyện của bản thân là rất kém. Nên không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo.

- Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Vi Đức H: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã chủ động nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm thể hiện ý thức chấp hành thi hành án và văn bản xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải nuôi dưỡng hai con còn nhỏ.

Xét thấy, bị cáo là lao động chính, là trụ cột trong gia đình; hoàn cảnh gia đình khó khăn; đã thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính, bị xử lý kỷ luật; có khả năng tự cải tạo, có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng chế định quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

- Đối với kháng cáo xin giảm tiền phạt của bị cáo Lý Văn Th:

Bị cáo Lý Văn Th và Lý Văn D là người bàn bạc tổ chức việc đánh bạc để thu lợi bất chính nên Tòa án cấp sơ thẩm phạt bị cáo Thanh 20.000.000đồng sung quỹ Nhà nước là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo (Lý Văn Th, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn S, Bàn Thị S); chấp nhận kháng cáo của các bị cáo (Lê Văn Ch, Triệu Văn T, Vi Đức H, Bàn Văn B); sửa bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Vi Đức H được hưởng án treo, giảm một phần hình phạt tù cho các bị cáo có kháng cáo còn lại (riêng bị cáo Lý Văn Th giảm hình phạt tù đối với cả hai tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc).

[7] Các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lý Văn D. Các quyết định của Bản án sơ thẩm liên quan đến việc kháng cáo của bị cáo Lý Văn D có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ việc xét xử phúc thẩm.

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lý Văn Th, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn S, Bàn Thị S; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn Ch, Triệu Văn T, Vi Đức H, Bàn Văn B; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh YB:

2.1. Lý Văn Th:

- Áp dụng điểm a, d, đ khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 10 (mười) tháng tù và 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước về tội “Tổ chức đánh bạc”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 01 (một) tháng tù về tội “Đánh bạc”;

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Buộc Lý Văn Th chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (ba) năm 11 (mười một) tháng tù, được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 23-9-2019 đến ngày 01-11-2019 là 01 (một) tháng 10 (mười)

ngày, thời hạn tù còn phải chấp hành là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng 20 (hai mươi) ngày, tính từ ngày đi thi hành án; phạt 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước;

2.2. Lê Văn Ch: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

2.3. Triệu Văn T: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 15-6-2019 đến ngày 21-6-2019 là 07 (bảy) ngày, thời hạn tù còn phải chấp hành là 05 (năm) tháng 23 (hai mươi ba) ngày, tính từ ngày đi thi hành án.

2.4. Vi Đức H: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 07/5/2020).

Giao bị cáo Vi Đức H cho Ủy ban nhân dân xã VL, huyện YB, tỉnh YB giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.5. Hoàng Văn M: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

2.6. Nguyễn Văn S: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 15-6-2019 đến ngày 21-6-2019 là 07 (bảy) ngày, thời hạn tù còn phải chấp hành là 05 (năm) tháng 23 (hai mươi ba) ngày, tính từ ngày đi thi hành án.

2.7. Bàn Thị S: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

2.8. Bàn Văn B: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 15-6-2019 đến ngày 21-6-2019 là 07 (bảy) ngày, thời hạn tù còn phải chấp hành là 05 (năm) tháng 23 (hai mươi ba) ngày, tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Các bị cáo: Lý Văn Th, Lý Văn D, Lê Văn Ch, Triệu Văn T, Vi Đức H, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn S, Bàn Thị S, Bàn Văn B không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Vụ GDKT1-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh YB;
- VKSND huyện YB, tỉnh YB;
- Cơ quan THA hình sự - CA huyện YB;
- Công an huyện YB, tỉnh YB;
- TAND huyện YB, tỉnh YB;
- THADS huyện YB, tỉnh YB;
- Các bị cáo (09);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Hải**